

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày 17/01/2023

“ V/v tranh chấp ly hôn ”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Nguyễn Duy Kiên

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thu Trang-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội: Bà Lê Thị Thúy-Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 346/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc “ Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXX-ST ngày 06 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984

Địa chỉ : Ch Ng, Th X, Sóc Sơn, Hà Nội

2.Bị đơn : Chị Vũ Thị H, sinh năm 1983

Địa chỉ : Ch Ng, Th X, Sóc Sơn, Hà Nội.

Có mặt các bên đương sự

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/4/2022 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là anh Nguyễn Văn D trình bày:

-Về hôn nhân: Anh và chị Vũ Thị H đăng ký kết hôn ngày 22/10/2009 tại UBND xã Th X, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Sau khi cưới chị H về gia đình anh làm dâu, vợ chồng ở chung cùng với gia đình anh được khoảng 04 năm thì vợ chồng ra ở riêng. Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không đồng quan điểm, không nhường nhịn tôn trọng nhau. Vợ chồng xảy ra mâu thuẫn cũng có nhờ gia đình hai bên hòa giải nhưng quan hệ vợ chồng không cải thiện được. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Kh L, sinh ngày 24/8/2010; Nguyễn Ng H, sinh ngày 05/11/2012 và Nguyễn Ng L, sinh ngày 15/9/2018. Ly hôn anh xin được nuôi cháu Lan, còn hai cháu lớn anh đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của các cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 10/9/2022 và trong quá trình xét xử bị đơn là chị Vũ Thị H trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Chị xác nhận như anh D trình bày về thời gian, điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng cũng hay xảy ra mâu thuẫn nhưng cũng chỉ là những chuyện vặt trong cuộc sống. Nguyên nhân anh D làm đơn xin ly hôn chị là do trong thời gian vợ chồng sống ly thân, anh D có người phụ nữ khác. Nay anh D làm đơn xin ly hôn, chị không đồng ý vì chị xác định chị vẫn còn tình cảm với anh D. Mặt khác các con chị hiện nay đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của cả bố và mẹ.

-Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung như anh D trình bày. Ly hôn chị đề nghị được nuôi cháu Lan, còn hai cháu lớn đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu

Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu chị nuôi cả ba con thì chị đề nghị anh D cấp dưỡng nuôi 03 con chung theo quy định pháp luật.

-Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

-Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Xử:

+Bác đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Văn D xin ly hôn chị Vũ Thị H.

+Về con chung, tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

+Về án phí: Anh D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Văn D và chị Vũ Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 22/10/2009 tại UBND xã Th X, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Do vậy, cuộc hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong cuộc sống vợ chồng sống không có lòng tin đối với nhau, thiếu sự quan tâm, chia sẻ với nhau. Tại phiên tòa hôm nay anh D xác định vợ chồng không còn tình cảm, anh đề nghị xin được ly hôn. Chị H xác định chị vẫn còn tình cảm với anh D, chị tha thiết xin được đoàn tụ và hứa sửa chữa khắc phục những mâu thuẫn của vợ chồng. Xét ý kiến của hai anh, chị, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn của vợ chồng anh chị chưa đến mức trầm trọng, chỉ là những mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống, vợ chồng anh chị chỉ cần cố gắng khắc phục, động viên nhau cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Mặt khác anh, chị có 03 con chung, hiện các cháu còn nhỏ rất cần sự chăm sóc yêu thương của cả bố và mẹ để các cháu có sự phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh D.

[2] Về nuôi con chung:

Do yêu cầu xin ly hôn của anh D không được chấp nhận nên việc nuôi con chung, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp: Chị H, anh D không đề nghị giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí: Anh D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ các Điều 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Bác đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Văn D xin ly hôn chị Vũ Thị H.*

2. *Về con chung:* Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. *Về tài sản, công sức, nợ và đất sản xuất nông nghiệp:* Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. *Về án phí:* Anh D phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, anh được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo Biên lai số 0005058 ngày 07/6/2022.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm anh D, chị H có quyền kháng cáo.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng

Nguyễn Duy Kiên

Nguyễn Thị Thu Hằng

